

Số: 30/2021/QĐST-HNGĐ

Y L, ngày 25 tháng 03 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC Đ- Ơ NG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 11/2021/TLST/HNGĐ ngày 20 tháng 01 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Chị Lưu Thị V, sinh năm 1989.

Trú quán: Khu Dt, xã Dt, huyện Yl, tỉnh Pt.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1986 .

Địa chỉ: Khu Dt, xã Dt, huyện Yl, tỉnh Pt.

Căn cứ vào điều 212, điều 213, khoản 4 điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1 điều 12, điểm a khoản 5 điều 27 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ vào điều 55, 58 luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 03 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của đ- ơ ng sự đ- ọc ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 03 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đ- ơ ng sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lưu Thị V và anh Nguyễn Văn C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đ- ơ ng sự cụ thể nh- sau:

- Về con chung: Anh C được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cả hai con chung là Nguyễn Duy M, sinh ngày 17/10/2007 và Nguyễn Thị Q, sinh ngày 26/10/2012, kể từ tháng 03/2021 đến khi trưởng thành. Chị V không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh c (Anh C tự nguyện không yêu cầu).

Chị V, có quyền thăm nom, chăm sóc con chung, anh C, cùng các thành viên trong gia đình không ai được cản trở việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung theo quy định của pháp luật.

Về tài sản chung, công nợ và công sức : Chị V và anh C thỏa thuận không đề

nghị giải quyết.

- Về án phí: Chị Lưu Thị V tự nguyện nộp cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn, Nhưng được khấu trừ vào số tiền chị V đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí tại biên lai số: AA/2020/0004448 ngày 20 / 01 /2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Y L, tỉnh Pt. Hoàn trả lại cho chị V số tiền chênh lệch là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ọc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện YL;
- Các đ- ơng sự;
- THA dân sự huyện YL;
- UBND xã DL;
- L- u hồ sơ;
- L- u VP.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y L

Thẩm phán

Hoàng Văn M

